

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 24/2018/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định về xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam;
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về xây dựng biểu đồ
chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện biểu đồ chạy tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia; điều hành giao thông vận tải đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng; giá dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt do nhà nước đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện biểu đồ chạy tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia; điều hành giao thông vận tải đường sắt trên đường sắt quốc gia, đường sắt

chuyên dùng, giá dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt do nhà nước đầu tư.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 1. Năng lực của kết cấu hạ tầng đường sắt:* Là khả năng thông qua của kết cấu hạ tầng được xác định bởi các yếu tố tải trọng trục, tải trọng rải đều, tốc độ chạy tàu lớn nhất (V_{max}) trên một đoạn tuyến đường sắt; năng lực thông qua của tuyến đường sắt, của nhà ga, của hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt.
- 2. Tác nghiệp kỹ thuật:* Là các tác nghiệp phục vụ cho đoàn tàu chạy an toàn và đảm bảo chất lượng phục vụ.
- 3. Thời gian chạy tàu lũy hành:* Là thời gian chạy tàu tính từ ga xuất phát đến ga cuối cùng, bao gồm cả thời gian chạy trên đường và thời gian dừng để tránh vượt, làm tác nghiệp kỹ thuật, tác nghiệp hành khách, hàng hóa.

Chương II

XÂY DỰNG, CÔNG BỐ BIỂU ĐỒ CHẠY TÀU VÀ TỔ CHỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN BIỂU ĐỒ CHẠY TÀU

Mục 1

XÂY DỰNG, CÔNG BỐ BIỂU ĐỒ CHẠY TÀU

Điều 4. Quy định chung

1. Cơ sở của công tác tổ chức chạy tàu là biểu đồ chạy tàu. Biểu đồ chạy tàu là mệnh lệnh đối với tất cả nhân viên đường sắt và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.
2. Khi có chạy tàu từ đường sắt quốc gia vào đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia và ngược lại thì phải được sự thỏa thuận và thống nhất giữa doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia với chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia về hành trình và các biện pháp đảm bảo an toàn.

Điều 5. Biểu đồ chạy tàu phải đạt được các yêu cầu sau

1. Bảo đảm an toàn trong tổ chức chạy tàu.
2. Đáp ứng được yêu cầu vận chuyển hành khách, hàng hóa.
3. Mật độ chạy tàu, tốc độ chạy tàu tương ứng với năng lực của kết cấu hạ tầng đường sắt.
4. Sử dụng có hiệu quả phương tiện giao thông đường sắt.
5. Dành được khoảng trống thời gian không chạy tàu trên một số khu gian, khu đoạn để phục vụ thi công, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.
6. Bảo đảm thứ tự ưu tiên các nhóm tàu quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này.
7. Chỉ huy điều hành dễ dàng, thuận lợi, đảm bảo tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ.
8. Bảo đảm thời gian và hành trình hợp lý trên các khu gian.
9. Có đủ thời gian dừng, đỗ tàu để thực hiện các tác nghiệp kỹ thuật hành khách, hàng hóa theo quy định tại các ga dừng, đỗ tàu.

Điều 6. Loại tàu và thứ tự ưu tiên của các loại tàu trong xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt

1. Tàu chạy trên đường sắt bao gồm các loại tàu sau đây:
 - a) Tàu cứu viện là tàu được tổ chức chạy để phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu;
 - b) Tàu đặc biệt là tàu được tổ chức chạy đột xuất nhằm phục vụ các nhiệm vụ đặc biệt theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền không có hành trình quy định trong biểu đồ chạy tàu;
 - c) Tàu khách liên vận quốc tế là tàu có kéo đoàn toa xe hoặc cụm toa xe khách liên vận quốc tế;
 - d) Tàu khách nhanh chạy suốt là tàu khách chạy suốt liên tuyến, trên một tuyến hoặc một số khu đoạn mà có thời gian chạy tàu lữ hành ngắn và số ga đỗ đón, trả khách ít hơn so với các loại tàu khách khác trên tuyến;
 - đ) Tàu khách nhanh chạy trong khu đoạn là tàu khách có thời gian chạy tàu lữ hành ngắn và có số ga đỗ đón, trả khách ít hơn so với các loại tàu khách khác chạy trên

khu đoạn;

e) Tàu khách thường là tàu khách chạy trên một hoặc một số khu đoạn, một tuyến hoặc liên tuyến, dừng để tác nghiệp tại tất cả các ga, trạm, có số ga, trạm dừng để tác nghiệp nhiều hơn các loại tàu khác;

g) Tàu quân dụng, tàu hỗn hợp, tàu chở công nhân là tàu khách thường có kéo thêm từ 3 xe hàng trở lên, hoặc là tàu chuyên chở công nhân đi làm;

h) Tàu hàng nhanh chạy suốt là tàu hàng chạy suốt trên một số khu đoạn, một tuyến hoặc liên tuyến có thời gian chạy tàu lữ hành ngắn và số ga dừng để tác nghiệp ít hơn so với các loại tàu hàng khác trên tuyến;

i) Tàu hàng trong khu đoạn là tàu hàng chạy trong một khu đoạn bao gồm tàu hàng khu đoạn chạy nhanh, tàu hàng khu đoạn thường, tàu hàng có cắt móc toa xe trong khu đoạn;

k) Tàu hàng đường ngắn, tàu thoi là tàu hàng chỉ chuyên chạy trong một cung, chặng trong một khu đoạn mà dọc đường có dừng cắt móc, dồn tàu;

l) Tàu chuyên dùng là tàu sử dụng các phương tiện, thiết bị chuyên dùng chạy trên đường sắt.

2. Các loại tàu chạy trên đường sắt tuân theo thứ tự ưu tiên theo các nhóm tàu sau đây:

a) Nhóm số 1: Tàu cứu viện;

b) Nhóm số 2: Tàu đặc biệt;

c) Nhóm số 3 gồm tàu khách liên vận quốc tế; tàu khách nhanh chạy suốt; tàu khách nhanh chạy trong khu đoạn; tàu hàng nhanh chạy suốt;

d) Nhóm số 4 gồm tàu khách thường; tàu quân dụng, tàu hỗn hợp, tàu chở công nhân; tàu hàng trong khu đoạn; tàu hàng đường ngắn, thoi; tàu chuyên dùng.

3. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng căn cứ vào thứ tự các nhóm tàu quy định tại khoản 2 Điều này để xác định thứ tự ưu tiên các tàu chạy trên đường sắt quốc gia, chạy trên đường sắt chuyên dùng trong phạm vi quản lý.

Điều 7. Số hiệu các loại tàu

Mỗi đoàn tàu chạy trên đường sắt phải có số hiệu. Việc đánh số hiệu tàu thực hiện theo quy định sau:

1. Các đoàn tàu chạy trên các tuyến không có số hiệu trùng nhau.
2. Các đoàn tàu chạy theo hướng từ Thủ đô Hà Nội đi các tuyến mang số hiệu lẻ, các đoàn tàu chạy theo hướng từ các tuyến về Thủ đô Hà Nội mang số hiệu chẵn.
3. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng quy định cụ thể việc đánh số hiệu các loại tàu chạy trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng trong phạm vi quản lý.

Điều 8. Nội dung cơ bản của biểu đồ chạy tàu

Biểu đồ chạy tàu bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

1. Tổng số đôi tàu khách, tàu hàng (bao gồm cả tàu chính thức và tàu dự bị), thành phần đoàn tàu, chiều dài đoàn tàu chạy, loại đầu máy kéo tàu trên các khu đoạn, các tuyến đường sắt trong một ngày đêm.
2. Ga đỗ và thời gian đỗ làm tác nghiệp cắt, nối toa xe hàng, tác nghiệp hành khách, tác nghiệp tránh, vượt tàu và tác nghiệp kỹ thuật đầu máy, toa xe đối với từng đoàn tàu.
3. Thời gian đi, đến, thông qua các ga, thời gian chạy trên từng khu gian của từng đoàn tàu.
4. Các quy định cần thiết khác có liên quan đến việc lập tàu, bảo đảm an toàn chạy tàu, bảo đảm tàu đi, đến đúng giờ, các hướng dẫn và triển khai thực hiện biểu đồ chạy tàu.

Điều 9. Trình tự xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu trên đường sắt quốc gia

Việc xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu trên đường sắt quốc gia do doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia thực hiện theo quy định sau đây:

1. Xây dựng biểu đồ chạy tàu:
 - a) Trước 80 ngày so với ngày dự kiến công bố biểu đồ chạy tàu, doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc xây dựng biểu đồ chạy tàu tới các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt;